

Bản án số: 75/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/6/2018

“V/v Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Võ Thế Trang Đền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thành Đông.

2. Ông Nguyễn Văn Bé.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Đăng, Thư ký Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Cao K, sinh năm: 1986; Địa chỉ: ấp 4, xã Bình Đức, huyện B, tỉnh A.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Tuyết H, sinh năm: 1983; Địa chỉ: ấp Giồng Sậy, xã Phong Năm, huyện G, tỉnh T.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/3/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Nguyễn Cao K trình bày:

Anh và bị đơn là chị Phạm Thị Tuyết H chung sống với nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An vào ngày 09/7/2011. Sau khi cưới vợ chồng cùng chung sống tại xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Thời gian hạnh phúc khoảng 6 tháng đầu thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân chính xảy ra mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hợp nhau nên vợ anh đã bỏ về quê cha mẹ ruột ở Bến Tre sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ khoảng đầu năm 2012 cho đến nay. Anh thấy rằng vợ chồng không thể hàn gắn với nhau được nên anh yêu cầu xin ly hôn với chị Tuyết H.

Trong quá trình chung sống anh và chị Tuyết H không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: anh K khai không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã thông báo và tổ chức các phiên hòa giải nhưng chị Tuyết H đều vắng mặt không lý do.

Do không thể tiến hành hòa giải được, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã đưa vụ án ra xét xử vào ngày 13 tháng 6 năm 2018, chị Tuyết H cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm được mở lại vào ngày hôm nay nhưng chị Tuyết H vắng mặt không lý do, anh Cao K có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Tuyết H.

NHẬN XÉT CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về tố tụng*: Chị Phạm Thị Tuyết H là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Tuyết H.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Cao K và chị Phạm Thị Tuyết H chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy Ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An vào ngày 09/7/2011 nên quan hệ hôn nhân của anh chị được coi là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Theo anh Cao K trình bày thì sau khi cưới, vợ chồng chung sống với nhau tại xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Thời gian chung sống hạnh phúc chỉ có thời gian ngắn khoảng 6 tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng, vợ chồng thường xảy ra cự cãi với nhau. Đầu năm 2012, chị Tuyết H đã bỏ về sinh sống cùng gia đình cha mẹ ruột tại Bến Tre và vợ chồng cũng ly thân từ đó cho đến nay, anh và chị Tuyết H cũng không quan tâm đến nhau. Do anh Cao K không còn tình cảm vợ chồng với chị Tuyết H nữa nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Tuyết H. Sau khi nhận hồ sơ xin ly hôn của anh Cao K, Tòa án đã tiến hành thông báo tổ chức phiên hòa giải với mục đích là hòa giải cho anh K và chị H đoàn tụ. Tuy nhiên, chị Tuyết H đã bỏ mặc không tham gia. Mặt khác, trong thời gian ly thân anh Cao K và chị Tuyết H cũng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không cùng cải thiện tình trạng hôn nhân hiện tại của anh chị để kéo dài đời sống chung mà chị bỏ mặc cho anh Cao K tự giải quyết. Tòa án đã động viên anh Cao K trở về hàn gắn đoàn tụ nhưng anh Cao K vẫn cương quyết yêu cầu xin ly hôn với chị Tuyết H.

Xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Cao K để giải quyết cho anh Cao K được ly hôn với chị Tuyết H.

- *Về con chung*: Anh Cao K và chị Tuyết H không có con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Cao K khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét nêu sau này các bên có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

- Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Cao K phải chịu số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 2 Điều 227 Luật Tố tụng Dân sự; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Anh Nguyễn Cao K được ly hôn với chị Phạm Thị Tuyết H.

2. *Về con chung*: Anh Nguyễn Cao K và chị Phạm Thị Tuyết H không có con chung.

3. *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Cao K khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét nếu sau này các bên có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

4. *Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm*:

- Anh Nguyễn Cao K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Cao K đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015305 ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm; anh Cao K đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể: Đối với nguyên đơn có mặt tại tòa thì kể từ ngày tuyên án; Đối với bị đơn vắng mặt tại tòa thì kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy Ban nhân dân xã nơi cư trú của bị đơn có quyền kháng cáo đối với bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thế Trang Đền

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Thế Trang Đền